

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
xã Phú An năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân xã Phú An về việc phê duyệt dự toán thu – chi ngân sách xã Phú An năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2018 Ủy ban nhân dân xã Phú An (theo mẫu đính kèm)

- Tổng thu ngân sách xã: 20.282.000.000 đồng.

- Tổng chi ngân sách xã: 20.282.000.000 đồng.

(Có biểu mẫu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao bộ phận Tài chính - Kế toán lập dự toán 2018 công khai theo quy định.

Điều 3. Công chức Văn phòng HĐND – UBND, bộ phận Tài chính – Kế toán, các Ban, Ngành, Đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH tx Bến Cát;
- TT Đảng ủy – TT HĐND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu VT.



Lê Nguyễn Thanh Bình



مکتبہ اسلامیہ

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC AN

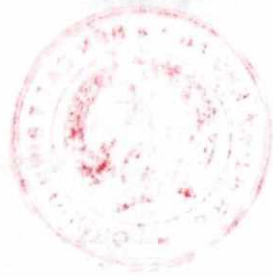
Biểu số 108/CK TC-NSNT



CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2018

Đơn vị : 1.000 đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
1	2	5	6
Tổng cộng	20,282	Tổng cộng	20,282
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	566	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %		II. Các khoản chi thường xuyên	19,62
III. Thu bổ sung	19,716	III. Tiết kiệm 10% CCTL	314.5
- Bổ sung cân đối	19,716	IV. Dự phòng	34
- Bổ sung mục tiêu	0	V. Chi chuyển nguồn sang năm sau	
IV. Thu chuyển nguồn năm trước		- Nguồn chi thường xuyên (nguồn 13)	
- Nguồn chi thường xuyên (nguồn 13)	0	- Nguồn chi thường xuyên (nguồn 12)	
- Nguồn chi thường xuyên (nguồn 12)	0	- Nguồn chi cải cách tiền lương	
- Nguồn chi cải cách tiền lương	0		



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚ AN

Mẫu số 109/CK TC-NSNN

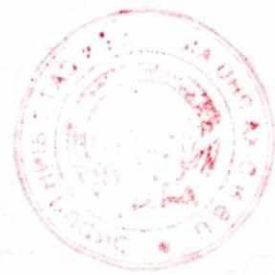


DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2018)

Đơn vị: 1.000đồng

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN
	TỔNG THU	20,282
I	Các khoản thu xã hưởng 100%	496
	Phí, lệ phí	96
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	
	Đóng góp của nhân dân theo quy định	
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	
	Thu khác	400
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	70
1	Các khoản thu phân chia	70
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp từ hộ gia đình	70
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	0
IV	Thu chuyển nguồn	0
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	0
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	19,716
	- Thu bổ sung cân đối	19,716
	- Thu bổ sung có mục tiêu	0





DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2018)

Đơn vị: 1.000đồng

S T T	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN
	TỔNG CHI	20,282
	<i>Trong đó :</i>	
1	Chi giáo dục	499
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0
3	Chi Y tế	50
4	Chi văn hóa, thông tin	560
5	Chi phát thanh, truyền thanh	201
6	Chi thể dục thể thao	170
7	Chi bảo vệ môi trường	700
8	Chi hoạt động sự nghiệp GTNT, thị chính	4,450
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	13,041
10	Chi cho công tác xã hội	270
11	Chi khác	0
12	Dự phòng ngân sách	341



BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC XDCB, GTNT-CTĐT NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số: 23 ngày 19 tháng 01 năm 2018)

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Nâng cấp bê tông nhựa nóng tuyến đường ĐX87 (ĐH 609-Bà Quý) Áp An Thuận, xã Phú An	1,200,000,000	
2	Nâng cấp bê tông nhựa nóng tuyến đường ĐX89 (ông 6 Ung-Ông Út Dư) Áp An Thuận, xã Phú An	450,000,000	
3	Nâng cấp bê tông nhựa nóng tuyến đường ĐX42 (ông 7 Um-Tư Phi) Áp Bến Giàng, xã Phú An	80,000,000	
Tổng Cộng		1,730,000,000	



Nguyễn Văn Tuấn

Kế toán

Nguyễn Thị Hồng Nhung

TM. Ủy ban nhân dân
Chủ tịch



Lê Nguyễn Thanh Bình

Phú An, ngày 10 tháng 01 năm 2017

DANH SÁCH CÁC TUYẾN ĐƯỜNG GTNT, ĐIỆN CHIẾU SÁNG NĂM 2018
(Kèm theo Quyết định số: 05 ngày 10 tháng 01 năm 2018)

STT	Tên công trình	Chiều dài tuyến	Chiều rộng tuyến	Kết cấu mặt đường hiện hữu	Khái toán	Địa chỉ
A	Nguồn KP 2018				4,500,000,000	
I	Công trình có vốn dưới 500.000.000đồng				642,000,000	
1	Nâng cấp Bê tông xi măng tuyến đường bà Mỹ Hạnh - ông Trung Vinh Ấp Phú Thuận xã Phú An	148	4m	Đất	342,000,000	Ấp Phú Thuận
2	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng các tuyến đường GTNT trên địa bàn xã Phú An				300,000,000	Ấp Bến giàng, ấp Phú Thứ
II	Công trình có vốn trên 500.000.000đồng				3,858,000,000	
1	Bê tông nhựa nóng tuyến đường ông Hữu Thật - ông Tư Bực ấp Phú Thuận xã Phú An	335	4m	Đất	886,000,000	Ấp Phú Thuận
2	Bê tông nhựa nóng tuyến đường ông Ni - ông Nê ấp Phú Thuận xã Phú An	115	5m	Sỏi đỏ	552,000,000	Ấp Phú Thuận
3	Bê tông nhựa nóng tuyến đường bà Mẹo - bà Oanh ấp Phú Thứ xã Phú An	525	5m	Đá 0x4	1,200,000,000	Ấp Phú Thứ
4	Bê tông nhựa nóng tuyến đường ông Chín - ông Minh Bò sữa ấp Phú Thứ xã Phú An	400	5m	Sỏi đỏ	1,220,000,000	Ấp Phú Thứ
B	Nguồn KP kết dư 2016				450,000,000	
1	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng tuyến đường Ba Chín-Ba bò ấp Phú Thứ và Bến Liểu xã Phú An				450,000,000	Ấp Bến Liểu Ấp Phú Thứ
	Tổng Cộng				4,950,000,000	



Kế toán



DANH MỤC SỬA CHỮA LỚN NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số: ngày tháng năm 2018)


Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Các công trình sửa chữa dưới 500.000.000đồng	1,500,000,000	
Quản lý nhà nước	1,100,000,000	
Duy tu sửa chữa hàng rào trụ sở UB và đoàn thể xã Phú An	300,000,000	
Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc UB Nhân dân xã Phú An	400,000,000	
Nâng cấp, mở rộng Nhà một cửa UB	300,000,000	
Sửa chữa VP áp Phú Thuận xã Phú An	100,000,000	
Kiến thiết thị chính	100,000,000	
Sửa chữa hệ thống chiếu sáng xã trên địa bàn Phú An	100,000,000	
Sự nghiệp truyền thanh	100,000,000	
Nâng cấp, sửa chữa hệ thống loa truyền thanh không dây xã Phú An	100,000,000	
Quân sự	200,000,000	
Sửa chữa nhà làm việc Ban chỉ huy Quân sự xã Phú An	200,000,000	
Các công trình sửa chữa trên 500.000.000đồng	1,000,000,000	
Nâng cấp, cải tạo, sửa chữa khu tưởng niệm liệt sĩ xã Phú An	1,000,000,000	
Tổng Cộng	2,500,000,000	

Đuyệt HĐND xã
CHỦ TỊCH



Trần Văn Hoàng

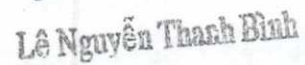
Kế toán



Nguyễn Thị Hồng Nhung



TM. Ủy ban nhân dân
Chủ tịch



Lê Nguyễn Thanh Bình

DANH MỤC MUA SẮM TÀI SẢN NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số: ngày tháng năm 2018)

Số TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Số tiền	Ghi chú
I	Nguồn KP tự chủ				161,000,000	
1	Máy màn cửa các phòng làm việc nhà đoàn thể	Bộ	1	80,000,000	80,000,000	
2	Mua máy nước nóng lạnh	Cái	6	7,000,000	42,000,000	
3	Mua máy in	Cái	4	7,000,000	28,000,000	
4	Mua máy can	Cái	1	4,000,000	4,000,000	
5	Mua máy chấm công	Cái	1	7,000,000	7,000,000	
6	Mua 2 tủ hồ sơ (phòng Bí thư, phòng Phó BT)	Cái	2	5,000,000	10,000,000	
II	Nguồn KP không tự chủ				897,000,000	
1	Mua máy vi tính để bàn	Bộ	4	13,000,000	52,000,000	
2	Hệ thống xếp hàng tự động (có tích hợp đánh giá chất lượng phục vụ cho công dân)	Gói	1	25,000,000	25,000,000	
3	Lắp đặt nâng xe tải	Bộ	1	80,000,000	80,000,000	
4	Lắp đặt cờ, pano, khẩu hiệu, áp phích tuyên truyền Nông thôn mới	gói	1	90,000,000	90,000,000	
5	Lắp đặt hệ thống camera an ninh trên địa bàn xã Phú An	gói	1	150,000,000	150,000,000	
6	Mua sắm túi đựng rác tự hủy phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn	gói	1	500,000,000	500,000,000	
	Nguồn KP chuyển nguồn từ 2017 sang			1,170,000,000	1,170,000,000	
1	Mua sắm túi đựng rác tự hủy, thùng rác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn	gói	1	1,170,000,000	1,170,000,000	
	Tổng Cộng				2,228,000,000	



Trần Văn Hoàng

Kế toán

Nguyễn Thị Hồng Nhung



Lê Nguyễn Thanh Bình

Ủy ban nhân dân
Chủ tịch

